

Số: 03/2024/QĐST-VDS

Cô Tô, ngày 14 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Thành.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Trình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cô Tô mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2023/TLST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 03/2024/QĐST-VDS ngày 03 tháng 5 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: ông Phạm Hữu H, sinh năm 1969;

Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt. (ông H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đặng Thị G, sinh năm 1942.

Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt. (bà G có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt)

2. Chị Phạm Thị Kim G1, sinh năm 2000.

Địa chỉ: khu D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt. (chị G1 có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 19 tháng 12 năm 2023, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu ông Phạm Hữu H trình bày: ông H có em trai ruột là ông Phạm Hữu S, sinh năm 1974, có địa chỉ tại thôn N, xã Đ huyện C, tỉnh Quảng Ninh, em tôi sinh sống tại Cô T từ năm 1979 đến năm 2002 ông Phạm Hữu S bỏ nhà đi đâu, làm gì không rõ, không báo cho người thân cũng như chính quyền địa phương biết. Đến nay ông H cùng người thân trong gia đình không thấy ông S trở về và cũng không có tin tức gì đối với ông S; trước khi ông S bỏ nhà đi thì ông S có vợ là bà Phạm Thị T1 sinh năm 1975 (bà T1 chết năm 2002) và có 01 con là chị Phạm Thị Kim G1 sinh năm 2000. Nay ông Phạm Hữu H làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh tuyên bố một người là đã chết đối với ông Phạm Hữu S, ngoài ra bà không yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Đặng Thị G** khai: ông **Phạm Hữu H**, sinh năm 1969 và ông **Phạm Hữu S**, sinh năm 1974 đều là con trai ruột của bà và ông **Phạm Hữu T2** (ông **T2** chết năm 2002), đến năm 2002 ông **S** bỏ nhà đi, từ đó đến nay không có tin tức gì, đối với yêu cầu của con bà là ông **Phạm Hữu H**, bà có quan điểm nhất trí với yêu cầu của ông **H**, đề nghị Tòa án tuyên bố ông **Phạm Hữu S** là đã chết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị **Phạm Thị Kim G1** khai: chị là con của ông **Phạm Hữu S** và bà **Phạm Thị T1** (bà **T1** chết năm 2002). Khi mẹ chị mất bố chị là ông **S** bỏ nhà đi, từ đó đến nay không có tin tức gì, đối với yêu cầu của bác ruột chị là ông **Phạm Hữu H**, chị có quan điểm nhất trí với yêu cầu của ông **H**, đề nghị Tòa án tuyên bố ông **Phạm Hữu S** là đã chết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 26 tháng 12 năm 2023, ông **Nguyễn Kim H1** - Trưởng Công an xã **Đ**, huyện **C** cho biết: ông **Phạm Hữu S** sinh năm 1974, có sinh sống và cư trú tại thôn **N**, xã **C**, huyện **C**, tỉnh Quảng Ninh (nay là xã **Đ**, huyện **C**, tỉnh Quảng Ninh) từ năm 1979 đến năm 2002. Từ năm 2002 đến nay (gần 22 năm) ông **S** không có mặt tại địa phương, đến nay không có tin tức gì. Nay ông **H1** làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Phạm Hữu S** là đã chết, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

* *Tại phiên họp*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh phát biểu quan điểm: về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, **T3**, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu: ông **Phạm Hữu S** đã biệt tích từ năm 2002 đến nay, đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà **K** còn sống hay đã chết nên đề nghị Tòa án căn cứ điểm d khoản 1, 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự tuyên bố ông **Phạm Hữu S** là đã chết; về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu ông **Phạm Hữu H** phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: ông **Phạm Hữu H** yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh tuyên bố ông **Phạm Hữu S** là đã chết, có nơi cư trú cuối cùng trước khi bỏ đi biệt tích tại thôn **N**, xã **Đ**, huyện **C**, tỉnh Quảng Ninh, do đó căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Về nội dung yêu cầu của Người yêu cầu: ông **Phạm Hữu S** có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại thôn **N**, xã **Đ**, huyện **C**, tỉnh Quảng Ninh từ năm 2002, đến nay không có tin tức gì. Theo yêu cầu của ông **H**, Tòa án nhân dân huyện Cô Tô đã thụ lý giải quyết việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh đã ra thông báo tìm kiếm ông **Phạm Hữu S** trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đăng trên báo Công lý **C** số liên tiếp 03, 04, 05 ra ngày 10, 12 và 17/01/2024;

Phát trên Ban Đối ngoại (VOV5) - Đ thời gian vào các ngày 28, 29, 30 tháng 12 năm 2023; Đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh; Đăng trên Cổng thông tin điện tử Tòa án. Việc đăng tin thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên (ngày 28/12/2023), ông Phạm Hữu S vẫn không có mặt tại gia đình và địa phương, không có tin tức gì về ông Phạm Hữu S. Như vậy, đã 05 năm liền trở lên ông S biệt tích và không có tin tức xác thực là còn sống. Do đó, ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông S đã chết là có căn cứ cần được chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự.

[3] Về thời điểm chết của ông Phạm Hữu S: ông Sùng b đi từ năm 2002 (không rõ ngày tháng cụ thể) nên theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, ông Phạm Hữu S bỏ đi biệt tích được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 2003. Vì vậy, Tòa án xác định ông Phạm Hữu S đã chết là ngày 02 tháng 01 năm 2008 (sau 05 năm kể từ ngày ông Phạm Hữu S bỏ đi biệt tích).

[4] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết được giải quyết theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Phạm Hữu H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, 370, 372, khoản 1 Điều 391, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, 2 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phạm Hữu H.

2. Tuyên bố ông Phạm Hữu S, sinh năm 1974; Nơi cư trú cuối cùng: thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Quảng Ninh là đã chết. Thời điểm chết của ông Phạm Hữu S được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 2008.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Phạm Hữu S được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông Phạm Hữu S được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Phạm Hữu H phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0005557 ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh, ông H đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: các đương sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- VKSND huyện Cô Tô;
- Các đương sự;
- UBND xã Đồng Tiến, h. Cô Tô;
- Chi cục THADS huyện Cô Tô;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Văn Thành